

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN AN PHÚ  
TỈNH AN GIANG**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **50/2021/HSST**  
Ngày 17.8.2021

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN AN PHÚ - TỈNH AN GIANG**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông **Nguyễn Phong Phi**

*Các Hội thẩm nhân dân:*

**Ông Lê Hữu Danh**

**Bà Nguyễn Thị Kim Uyên**

**- Thư ký phiên tòa:** Bà **Trần Đỗ Ngọc Mai Thy** – Thư ký Tòa án nhân dân huyện An Phú, tỉnh An Giang.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện An Phú, tỉnh An Giang tham gia phiên tòa:** Ông **Hồ Nguyễn Thiết Bảnh** - Kiểm sát viên.

Trong ngày 17 tháng 8 năm 2021 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện An Phú xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 44/2021/TLST-HS ngày 04 tháng 6 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 207/2021/QĐXXST-HS ngày 26 tháng 7 năm 2021 đối với bị cáo:

**Võ Văn T**, sinh năm 1986 tại huyện An Phú, tỉnh An Giang; Nơi cư trú: ấp An Hòa, xã Khánh An, huyện An Phú, tỉnh An Giang; nghề nghiệp: làm thuê; trình độ học vấn: không biết chữ; nghề nghiệp: làm thuê dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Phật giáo; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Võ Văn Quăng (đã chết) và bà Lê Thị Nang (đã chết); vợ: Trần Thanh Thảo. Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 23/12/2020 cho đến nay; Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

*Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:*

Cù Minh Triết, sinh năm 1999; Cư trú: Ấp An Khánh, xã Khánh An, huyện An Phú, tỉnh An Giang

Phạm Chí Công, sinh năm 1998; Cư trú: Ấp An Hòa, xã Khánh An, huyện An Phú, tỉnh An Giang

Huỳnh Xuân Bá, sinh năm 1976; Cư trú: Ấp An Hòa, xã Khánh An, huyện An Phú, tỉnh An Giang

*Người làm chứng:*

Nguyễn Văn Trường  
Phạm Văn Qual

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các T liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 11 giờ ngày 23/12/2020, nhận được tin báo của quần chúng nhân dân tại nhà của Phạm Văn Qual (thuộc ấp An Khánh, xã Khánh An, huyện An Phú) có các đối tượng đang hoạt động tội phạm liên quan đến ma túy, nên Công an xã Khánh An phối hợp cùng Công an huyện An Phú tiến hành đến địa điểm trên kiểm tra.

Qua kiểm tra, phát hiện trong nhà có Phạm Văn Qual và Võ Văn T. Kiểm tra bên trong căn nhà, phát hiện 01 (một) bao thuốc lá hiệu Hero, bên trong chứa 01 (một) bọc nylon trong suốt được hàn kín, chứa tinh thể màu trắng (ngghi vắn là ma túy) được cất giấu bên trên tủ quần áo. Qua làm việc ban đầu, T khai nhận số tinh thể màu trắng nêu trên là ma túy do T mua để sử dụng. Nên lực lượng tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với T cùng tang vật.

Quá trình điều tra xác định:

Tối 22 rạng sáng 23/12/2020, T liên hệ qua điện thoại để mua ma túy với 01 người đàn ông tại Campuchia (không rõ họ tên, địa chỉ) với giá 1.500.000 đồng để bản thân sử dụng và bán lại cho các đối tượng nghiện. Việc giao nhận ma túy được diễn ra tại khu vực bên sông thuộc ấp An Hòa, xã Khánh An, huyện An Phú.

Khoảng 10 giờ ngày 23/12/2020, T mang số ma túy trên đến nhà Qual để rủ Qual cùng sử dụng thì bị lực lượng Công an phát hiện bắt quả tang.

T khai nhận trước đó đã bán ma túy cho Cù Minh Triết tổng cộng 03 lần với giá lần lượt là 400.000, 500.000, 1.000.000 đồng.

Căn cứ Kết luận giám định số 330/KLGT-PC09(MT) ngày 29/12/2020 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh An Giang, ghi nhận: Mẫu gửi đến giám định là ma túy loại Methamphetamine, có khối lượng 2,4533 gam.

Ngày 31/12/2020 Cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an huyện An Phú ra Quyết định khởi tố vụ án và khởi tố bị can đối với Võ Văn T.

Cáo trạng số 33/CT-VKSAP ngày 03 tháng 6 năm 2021 truy tố bị cáo Võ Văn T về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo điểm b khoản 2 Điều 251 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017).

Tại phiên tòa, bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Bị cáo biết rõ việc mua bán ma túy là vi phạm pháp luật nhưng do bản thân bị nghiện nên vẫn bán cho nhiều người để được sử dụng ma túy.

Bị cáo không có ý kiến gì về kết quả giám định khối lượng chất ma túy mà kết luận đã nêu.

Lời khai của những người làm chứng phù hợp với lời khai của bị cáo và các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa.

Kiểm sát viên thực hành quyền công tố tại phiên tòa giữ nguyên quyết định truy tố; đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Võ Văn T phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”; áp dụng điểm b khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 47, Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017) đề nghị Hội đồng xét xử tuyên phạt bị cáo Võ Văn T từ 7 đến 8 năm tù.

Về xử lý vật chứng: Đề nghị áp dụng khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự 2015 (sửa đổi bổ sung 2017), khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự 2015

- Tịch thu, tiêu hủy: 01 (một) phong bì màu trắng được niêm phong có in dấu tròn màu đỏ của Cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an huyện An Phú và các chữ ký ghi tên Nguyễn Đăng Khoa và Lê Thị Diễm. Bên trong có chứa mẫu vật còn lại sau khi giám định, khối lượng 2.3836 gam, Methamphetamine; 02 (hai) ống thủy tinh; 01 (một) cây ben kim loại; 01 (một) bật lửa màu xanh; 01 (một) cây khò; 01 (một) cây kéo kim loại; 01 (một) ống hút nhựa màu trắng, sọc đỏ, một đầu được hàn kín, một đầu được cắt nhọn.

- Tịch thu sung vào Ngân sách Nhà nước: 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu ViVo, màu đỏ, đã qua sử dụng; 01 (một) xe mô tô biển số 67FK – 2071, đã qua sử dụng;

- Trả lại bị cáo 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu OPPO, màu đen, đã qua sử dụng;

Đối với hình phạt bổ sung: Xét thấy bị cáo có hoàn cảnh kinh tế khó khăn, không nghề nghiệp ổn định nên đề nghị Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Bị cáo không có ý kiến tranh luận.

Lời nói sau cùng bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các T liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Người liên quan, người làm chứng trong vụ án vắng mặt tại phiên tòa nhưng họ đã có lời khai tại Cơ quan điều tra được thể hiện trong hồ sơ vụ án. Xét việc vắng mặt của họ không ảnh hưởng đến việc xét xử, nên Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt đối với những người vắng mặt là phù hợp quy định tại Điều 292, Điều 293 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

[2] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện An Phú, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện An Phú, tỉnh An Giang, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[3] Xét tính chất vụ án:

Bị cáo đứng trước phiên tòa hôm nay là người đủ tuổi chịu trách nhiệm hình sự, nhận thức rõ hành vi mua và bán trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật hình sự nhưng bị cáo vẫn cố ý thực hiện. Ma túy là chất gây nghiện làm suy giảm và tàn phá sức khỏe, đồng thời cũng là tác nhân trực tiếp làm thoái hoá nhân cách, rối loạn hành vi dẫn đến lối sống buông thả, dễ vi phạm pháp luật cho người sử dụng. Do đó, tệ nạn ma túy được xem là nguyên nhân trực tiếp làm phát sinh các tệ nạn xã hội, gây ảnh hưởng nghiêm trọng đến trật tự, an toàn xã hội.

Bị cáo đang ở độ tuổi lao động, đáng lẽ, các bị cáo phải tìm cho mình một công việc phù hợp để tạo thu nhập chính đáng nuôi sống bản thân và giúp đỡ gia đình, nhưng không làm thế bị cáo lại thực hiện hành vi phạm tội. Bị cáo đã có hành vi mua bán trái phép chất ma túy mua ma túy với 01 người đàn ông tại Campuchia (không rõ họ tên, địa chỉ) với giá 1.500.000 đồng để bản thân sử dụng và bán lại cho các đối tượng nghiện. Địa điểm giao nhận ma túy được diễn ra tại khu vực bên sông thuộc ấp An Hòa, xã Khánh An, huyện An Phú, hành vi của bị cáo T đã cấu thành tội mua bán trái phép chất ma túy được quy định tại điểm b khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự năm 2015, có khung hình phạt từ 7 đến 15 năm tù.

Nhà nước nghiêm cấm bất kỳ ai có hành vi mua bán trái phép chất ma túy, mọi người, mọi gia đình hãy nói không với ma túy. Ma túy đã làm cho bao gia đình đổ vỡ, người sử dụng ma túy không còn sức khỏe để lao động, không đủ nhận thức và khi lên cơn nghiện có thể làm bất cứ việc gì để thỏa mãn cơn nghiện. Nhà trường và các bậc cha, mẹ, phải biết giáo dục và định hướng để con em mình biết mà tránh xa ma túy, những ai có ý định mua bán trái phép chất ma túy thì kiên quyết từ bỏ, ai còn liên quan đến ma túy thì cũng sẽ bị pháp luật xử lý.

[4] Bị cáo là người biết rõ hành vi mua bán trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật, bởi Methamphetamine (hàng đá) thực chất đây là thuốc gây nghiện thuộc loại nguy hiểm, khi thâm nhập vào cơ thể sẽ gây kích thích mạnh, làm cho người nghiện bị giảm sút về tinh thần và khi lên cơn nghiện dễ có hành động phạm tội. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, phá hoại việc tập trung quản lý của Nhà nước đối với công tác phòng, chống ma túy. Xét thấy, cần có mức án nghiêm mới có đủ thời gian cải tạo giáo dục bị cáo nhằm phát huy tác dụng răn đe và phòng ngừa chung.

[5] Xét về nhân thân, mức hình phạt áp dụng:

Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Bị cáo là người có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự; bị cáo thuộc thành phần nhân dân lao động, học lực thấp, hiểu biết pháp luật có phần hạn chế, quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo “*thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải*” quy định tại điểm s khoản 1, 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Nên Hội đồng xét xử có xem xét giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo.

Từ những phân tích về nhân thân như trên, xem xét đề nghị của Viện kiểm sát, nhận thấy mức án mà Viện kiểm sát đề nghị từ 7 năm đến 8 năm tù là phù hợp đối với bị cáo, Hội đồng xét xử sẽ xem xét quyết định.

[6] Về hình phạt bổ sung: Miễn hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[7] Về xử lý vật chứng: Chấp nhận đề nghị của Viện kiểm sát.

[8] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

### QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào các điểm b khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 47, Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017);

Căn cứ Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

Căn cứ Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội.

Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Võ Văn T phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

Về hình phạt: Xử phạt bị cáo **Võ Văn T 07 (bảy) năm tù**, thời hạn tù tính từ ngày bị bắt tạm giữ, tạm giam bị cáo (ngày 23/12/2020).

Về vật chứng:

Tịch thu, tiêu hủy: 01 (một) phong bì màu trắng được niêm phong có in dấu tròn màu đỏ của Cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an huyện An Phú và các chữ ký ghi tên Nguyễn Đăng Khoa và Lê Thị Diễm. Bên trong có chứa mẫu vật còn lại sau khi giám định, khối lượng 2.3836 gam, Methamphetamine; 02 (hai) ống thủy tinh; 01 (một) cây ben kim loại; 01 (một) bật lửa màu xanh; 01 (một) cây khò; 01 (một) cây kéo kim loại; 01 (một) ống hút nhựa màu trắng, sọc đỏ, một đầu được hàn kín, một đầu được cắt nhọn.

Tịch thu sung quỹ Nhà nước: 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu ViVo, màu đỏ, đã qua sử dụng; 01 (một) xe mô tô biển số 67FK – 2071, đã qua sử dụng

Trả lại cho bị cáo Võ Văn T: 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu OPPO, màu đen, đã qua sử dụng;

(Vật chứng tiêu hủy và sung quỹ theo biên bản giao nhận vật chứng giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện An Phú và Chi cục thi hành án dân sự huyện An Phú)

Về án phí: Buộc bị cáo Võ Văn T phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Thời hạn kháng cáo của bị cáo, của đương sự có mặt hoặc đã tham gia phiên tòa nhưng vắng mặt khi tuyên án là 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Đối với đương sự vắng mặt là 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết, để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh An Giang xét xử phúc thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

**Nơi nhận:**

- VKSND huyện An Phú (02);
- Tòa án nhân dân tỉnh (01);
- Sở Tư pháp tỉnh An Giang (01);
- Nhà Tạm giữ (01);
- Thi hành án DS huyện (01);
- Bộ phận THAHS Tòa án (01);
- UBND cấp xã nơi BC cư trú (01);
- Người bị hại, liên quan (nếu có);
- Lưu hồ sơ vụ án (01);
- Lưu văn phòng (01).

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Nguyễn Phong Phi**

